

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày 25-9-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Hồ Quang L, sinh ngày 05/3/1993 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ Văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hồ A B, sinh năm 1966 và bà Vòng A H, sinh năm 1970.

Nhân thân: Ngày 05/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 40/2010/HSST. Ngày 17/5/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án 124/2011/HSST.

Tiền án: 02 tiền án: (Ngày 13/8/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 266/2013/HSST đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2015 nhưng chưa được xóa án tích; Ngày 16/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 05/2017/HSST và ngày 26/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt tiếp 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 45/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số 05/2017/HSST ngày 16-01-2017, buộc Hồ Quang L phải chấp hành hình phạt chung là 22 tháng tù đã chấp hành án xong vào

ngày 02/6/2018 nhưng chưa được xóa án tích. *Bản án số 45/2017/HSST ngày 26/4/2017 của TAND huyện Trảng Bom xử phạt bị cáo về hành vi phạm tội trước khi có Bản án số 05/2017/HSST ngày 16/01/2017 nên trong Bản án số 45/2017/HSST ngày 26/4/2017 của TAND huyện Trảng Bom, bị cáo chỉ phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”*)

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/019, đang bị tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Vũ Đình Q, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn 9, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt có lý do

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

2. Anh Vòng Phúc Q, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, L đến nhà cậu là Vòng Phúc Q ở xã T, huyện Đ sinh sống, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, L tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/6/2019, L chuẩn bị 01 lục giác hình chữ “L” dài 15 cm rồi điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu DAMSAN, biển kiểm soát 68B7-088.90 đi từ xã T hướng về thị trấn K theo Quốc lộ 14, mục đích là tìm xem nhà nào sơ hở sẽ đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực thôn 9, xã K, huyện Đ, L nhìn thấy nhà của ông Vũ Đình Q và dừng lại quan sát. Thấy không có người qua lại, L dùng lục giác phá khóa cổng và dắt xe vào trong sân. L thấy cửa sổ bên hông không đóng nên đột nhập vào nhà. L thấy chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 55inch và 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu VIC electronic để trên kệ tủ nên lấy để xuống nền nhà, tiếp tục đi vào trong phòng ngủ thì phát hiện có 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy tab2, 03 đồng hồ đeo tay và 01 nồi cơm điện. L lấy các tài sản này ra ngoài qua đường cửa sổ, sau đó đưa lên xe và chở đi đến thị trấn K để tiêu thụ. L đưa tivi và đầu thu kỹ thuật số vào cửa hàng điện tử Bảo An bán cho anh Nguyễn Xuân V với giá 3.000.000đ. Số tài sản còn lại, L đưa về

khu vực Bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Tại khu vực bến xe Miền Đông, L bán chiếc máy tính bảng, đồng hồ đeo tay và nồi cơm điện cho những người đi qua đường được số tiền 850.000 đồng. Sau đó, L đón xe quay về xã T và tiêu xài hết số tiền này.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/6/2019, L tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68B7-088.90 đi từ xã T hướng về thị trấn K theo Quốc lộ 14 để trộm cắp tài sản. Khi đến tổ dân phố 6, thị trấn K, phát hiện nhà của chị Trần Thị H đóng cửa nên L dừng lại quan sát. Thấy không có người trông coi, L trèo qua cổng để vào trong sân lấy được 01 tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch ở phòng khách; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350; 01 điện thoại Nokia và số tiền 200.000 đồng ở phòng ngủ. Sau đó chở tài sản chiếm đoạt được đến cửa hàng điện tử Bảo An ở thị trấn K để bán, vừa đến trước cửa hàng điện tử Bảo An thì bị cơ quan Công an thị trấn K phát hiện và bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 11/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk R'lấp kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau: 01 tivi Samsung 55inch, model UA55RU7100KXXV trị giá 12.160.000 đồng; 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu VIC electronic trị giá 270.000 đồng; 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2 trị giá 2.400.000 đồng; 01 tivi Samsung 32inch, model UA32FH4003R trị giá 4.160.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 102 trị giá 315.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350 trị giá 5.780.000 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là 25.085.000 đồng.

Đối với 03 đồng hồ đeo tay và 01 nồi cơm điện mà bị can chiếm đoạt của ông Vũ Đình Q, do bị cáo L và ông Q không nhớ được đặc điểm, nguồn gốc của tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không có căn cứ để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị của các tài sản này. Anh Q cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị của các tài sản này nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số: 46/CT-VKS-ĐL ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Hồ Quang L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” là đúng và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ Quang L từ 03 năm đến 3 năm 06

tháng về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-6-2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Vũ Đình Q số tiền 2.000.000đ (tương đương giá trị chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2 và bồi thường cho ông Nguyễn Xuân V số tiền 3.000.000đ.

Bà Trần Thị H không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 lục giác hình chữ “L” dài 15cm đã được mài đẹp 01 đầu là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 tivi Samsung 55 inch, 01 đầu thu kỹ thuật số cho ông Vũ Đình Q và 01 tivi Samsung 32inch; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350; 01 điện thoại Nokia 102; số tiền 200.000 đồng tiền VNĐ cho bà Trần Thị H là chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định cần chấp nhận.

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68B7-088.90 là tài sản của ông Vòng Phúc Q cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội ông Q không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Q là phù hợp cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị hại thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh và mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng đã công bố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong

hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/6/2019, Hồ Quang L đã có hành vi len lút đột nhập vào nhà ông Vũ Đình Q tại thôn 9, xã K, huyện Đ chiếm đoạt được 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 55inch; 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu VIC Electronic; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy tab2; 03 đồng hồ đeo tay; 01 nồi cơm. Tiếp đó, vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/6/2019, L tiếp tục đột nhập vào nhà bà Trần Thị H ở Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ chiếm đoạt được 01 tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350; 01 điện thoại Nokia và số tiền 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 25.085.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 45/2017/HSST ngày 26/4/2017 của TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo Hồ Văn L 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích vào ngày 02/06/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp *“tái phạm nguy hiểm”*. Tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm ...”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, bất kỳ một hành vi chiếm đoạt trái pháp luật nào cũng đều bị xử lý nghiêm nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân và do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét về nhân thân bị cáo, trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến thời điểm hiện tại bị cáo đã 05 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, Bị cáo không lấy những lần phạm tội trước làm bài học để cải tạo bản thân thành công dân tốt, có ích mà lại tiếp tục phạm tội. Hơn nữa trong khoảng thời gian từ ngày 02/6/2019 đến ngày 05/06/2019 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội đây là tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình . Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm thì mới đủ tác dụng răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã khai ra lần phạm tội trước đó đây là các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù trong một thời gian dài đối với bị cáo thì mới đảm bảo được mục đích của hình phạt

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Vũ Đình Q yêu cầu bị cáo số tiền 2.000.000đ (tương đương giá trị chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên cần ghi nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Vũ Đình Q số tiền 2.000.000đ và cho ông Nguyễn Xuân V số tiền 3.000.000đ.

Bà Trần Thị H không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 lục giác hình chữ “L” dài 15cm đã được mài đẹp 01 đầu là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 40 ngày 31/07/2019.

Trả lại 01 tivi Samsung 55 inch, 01 đầu thu kỹ thuật số cho ông Vũ Đình Q; trả 01 tivi Samsung 32inch, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350, 01 điện thoại Nokia 102, số tiền 200.000 đồng cho bà Trần Thị H; trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68B7-088.90 cho ông Vòng Phúc Q là các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Xuân V có mua một chiếc tivi và một đầu kỹ thuật số nhưng khi mua anh V không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ; các đương sự, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Quang L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt **Hồ Quang L** 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/6/2019.

2. Việc bồi thường thiệt hại:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc Hồ Quang L phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Vũ Đình Q số tiền 2.000.000đ; và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân V số tiền 3.000.000đ

Hồ Quang L phải trả số tiền lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 lục giác hình chữ “L” dài 15 cm đã được mài đẹp 01 đầu (*Có đặc điểm như mô tả trong biên bản thu giữ vật chứng*).

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra Quyết định xử lý vật chứng, đã trả lại 01 tivi Samsung 55 inch, 01 đầu thu kỹ thuật số cho ông Vũ Đình Q; trả 01 tivi Samsung 32inch, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell E350, 01 điện thoại Nokia 102, số tiền 200.000 đồng cho bà Trần Thị H; và đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68B7-088.90 cho ông Vòng Phúc Q.

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Quang L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền cáo cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Văn Lương